TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - NINH BÌNH

Bản án số:07/2025/DS-ST
Ngày:23/09/2025
(v/v tranh chấp hợp đồng tín dụng)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Hữu Quốc

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Khắc Thái, ông Lương Mạnh Tường

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Trần Thị Hồng- Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 3 - Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân dân Khu vực 3 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thu Hòa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân dân Khu vực 3 - Ninh Bình đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2025/TLST- DS ngày 14 tháng 3 năm 2025 về việc: "tranh chấp hợp đồng tín dụng". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST - DS, ngày 22 tháng 8 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng VIB)

Địa chỉ: Tầng 1 (Tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower – 111 A Pasteur, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình Thiện – Giám đốc Khối mạng lưới kinh doanh và ngân hàng bán lẻ (theo giấy ủy quyền số 226369.24 ký ngày 23/10/2024).

Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Vũ Anh Quân – chuyên viên xử lý nợ của ngân hàng VIB (theo giấy ủy quyền số 036387.25 ký ngày 18/02/2025)

- Bị đơn: Anh Vũ Ngọc Đ, sinh năm 1995.

Địa chỉ thường trú: thôn Đ, xã N, tỉnh Ninh Bình.

Ông Vũ Anh Quân có mặt, anh Vũ Ngọc Đ vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 18/02/2025, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bầy:

Ngày 21/10/2024, Ngân hàng VIB – Phòng giao dịch Hoàn Kiếm đã ký kết Hợp đồng tín dụng (HĐTD) số 105967768.24 ngày 21/10/2024 và Hợp đồng thế chấp số 9791670.24 với anh Vũ Ngọc Đ với nội dung vay số tiền gốc là: 850.000.000 đồng (Tám trăm năm mươi triệu đồng) ngày giải ngân 21/10/2024 để sử dụng vào mục đích thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER, thời hạn vay là 96 tháng từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến ngày 21/10/2032, lãi suất tại thời điểm giải ngân 10,3%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 24 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở cộng biên độ 3,4%/năm. Trả nợ gốc: hàng tháng vào ngày 25, kỳ trả đầu tiên 25/11/2024, mỗi kỳ trả 8.855.000 đồng, số còn lại trả vào cuối kỳ. Trả nợ lãi: hàng tháng vào ngày 25. Tài sản thế chấp: 01 xe ô tô nhãn hiệu: Toyota, số loại: Fortuner, biển kiểm soát: 35A-414.29, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 35 001341 do Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 18/10/2024.

Ngoài ra, ngày 21/10/2024, anh Vũ Ngọc Đ đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế tại VIB, hạn mức là 85.000.000 đồng, mục đích sử dụng: tiêu dùng.

Ngày 21/10/2024, VIB đã giải ngân cho anh Vũ Ngọc Đ với số tiền là 850.000.000 đồng, theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ (KUNN) số 105980356.24 theo đúng yêu cầu của anh Vũ Ngọc Đ và phù hợp với quy định tại HĐTD.

Ngày 21/10/2024, VIB đã chấp thuận và phát hành cho anh Vũ Ngọc Đ được sử dụng thẻ tín dụng tại VIB với hạn mức phê duyệt là: 85.000.000 đồng

Trong thời gian thực hiện HĐTD, anh Vũ Ngọc Đ đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Đến thời điểm 04/08/2025, anh Vũ Ngọc Đ chỉ trả được 17.810.000 đồng tiền gốc và tiền lãi là 15.556.539 đồng. Mặc dù VIB đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện trả nợ, nhưng anh Vũ Ngọc Đ vẫn chây ỳ, không trả nợ. Khoản nợ của anh Vũ Ngọc Đ đã chuyển quá hạn từ ngày 25/01/2025.

Tạm tính đến ngày 23/09/2025, ông Vũ Ngọc Đ còn nợ VIB với tổng số tiền là 1,046,893,048 đồng, bao gồm:

- Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 105967768.24 ngày 21/10/2024 là 915,396,928 đồng, trong đó: nợ gốc là: 832,190,000 đồng, nợ lãi là: 28,164,559 đồng, nợ lãi quá hạn là: 55,042,369 đồng.

- Dư nợ khoản vay thẻ tín dụng theo Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng ký ngày 21/10/2024 là 131,496,120 đồng trong đó: nợ gốc là: 83,701,000 đồng, nợ lãi là 26,085,247 đồng, nợ phí là: 21,709,873 đồng.

Trên cơ sở những nội dung đã trình bày trên, Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) kính đề nghị Tòa án tiến hành xem xét giải quyết những yêu cầu sau: 1) Buộc anh Vũ Ngọc Đ trả ngay cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền (tạm tính đến ngày 23/09/2025) là 1,046,893,048 đồng, bao gồm: Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 105967768.24 ngày 21/10/2024 là 915,396,928 đồng, trong đó: nợ gốc là: 832,190,000 đồng, nợ lãi là: 28,164,559 đồng, nợ lãi quá hạn là: 55,042,369 đồng; Dư nợ khoản vay thẻ tín dụng theo Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng ký ngày 21/10/2024 là 131,496,120 đồng, Nợ gốc là: 83,701,000 đồng, Nợ lãi là 26,085,247 đồng, Nợ phí là: 21,709,873 đồng. 2) Anh Vũ Ngọc Đ còn phải tiếp tục trả lãi, phí trên số tiền nợ gốc, nợ lãi chậm trả, nợ phí theo mức lãi suất, phí quy định tại hợp đồng tín dụng, Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng kể từ ngày 24/9/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản tiền phải trả VIB theo quy định tại hợp đồng tín dụng (HĐTD), Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng và hợp đồng thế chấp (HĐTC). 3) Trong trường hợp anh Vũ Ngọc Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VIB, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam có quyền được tự phát mại tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm, cụ thể là xe ô tô nhãn hiệu: Toyota, số loại: Fortuner, biển kiểm soát: 35A-414.29, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 35 001341 do Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 18/10/2024 theo Hợp đồng thế chấp số 9791670.24 ngày 21/10/2024.

Về án phí: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam đề nghị phía bị đơn phải chịu toàn bộ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Vũ Ngọc Đ vẫn vắng mặt tại Tòa án nên không tiến hành hòa giải được.

Toà án cũng đã ra quyết định tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ nhưng do Vũ Ngọc Đ vẫn vắng mặt nên không tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ được đối với tài sản thế chấp

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình cũng đã có bài phát biểu khẳng định quá trình giải quyết vụ án: Về mặt tố tụng Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã xác định đúng, đầy đủ những người tham gia tố tụng, tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, không có vi phạm thủ tục tố tụng dân sự. Về nội dung đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 117, 119, 292, 298, 299, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 385, 386, 398, 401 Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 8 Nghị quyết

số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị 1) Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam với anh Vũ Ngọc Đ. Buộc anh Vũ Ngọc Đ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/9/2025 là 1,046,893,048 đồng, bao gồm: Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 105967768.24 ngày 21/10/2024 là 915,396,928 đồng, trong đó: nợ gốc là: 832,190,000 đồng, nợ lãi là: 28,164,559 đồng, nợ lãi quá hạn là: 55,042,369 đồng. Dư nợ khoản vay thẻ tín dụng theo Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng ký ngày 21/10/2024 là 131,496,120 đồng, Nợ gốc là: 83,701,000 đồng, Nợ lãi là 26,085,247 đồng, Nợ phí là: 21,709,873 đồng; Kể từ ngày 24/9/2025, anh Vũ Ngọc Đ còn phải tiếp tục trả lãi, phí trên số tiền nợ gốc, nợ lãi chậm trả, nợ phí theo mức lãi suất, phí quy định tại hợp đồng tín dụng, Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Nếu anh Vũ Ngọc Đ không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án phát mại tài sản bảo đảm để thu nợ. Tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: Toyota, số loại: Fortuner, biển kiểm soát: 35A-414.29, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 35 001341 do Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 18/10/2024 mang tên Vũ Ngọc Đ. 3) Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Vũ Ngọc Đ phải chịu tiền án phí dân sự theo quy định. Trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là có địa chỉ: thôn Đồng Tâm, xã Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Vì vậy việc Tòa án nhân dân huyện Nho Quan (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình) áp dụng Điều 30, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật. Người được nguyên đơn ủy quyền có mặt; bị đơn vắng mặt nhưng đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử là đúng luật định.

[2] Về nội dung: theo sự trình bày của nguyên đơn cũng như căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định ngày 21/10/2024, Ngân hàng VIB đã ký kết hợp đồng tín dụng và phát hành thẻ tín dụng với anh Vũ Ngọc Đ với nội dung cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng tín dụng (HĐTD) số 105967768.24 ngày 21/10/2024 và Hợp đồng thế chấp số 9791670.24 thì anh Vũ Ngọc Đ vay VIB số tiền gốc là: 850.000.000 đồng (Tám trăm năm mươi triệu đồng) ngày giải ngân 21/10/2024 để sử dụng vào mục đích thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER, thời hạn vay là 96 tháng từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến ngày 21/10/2032, lãi suất tại thời điểm giải ngân 10,3%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 24 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở cộng biên độ 3,4%/năm. Trả nợ gốc: hàng tháng vào ngày 25, kỳ trả đầu tiên 25/11/2024, mỗi kỳ trả 8.855.000 đồng, số còn lại trả vào cuối kỳ. Trả nợ lãi: hàng tháng vào ngày 25. Tài sản thế chấp: 01 xe ô tô nhãn hiệu: Toyota, số loại: Fortuner, biển kiểm soát: 35A-414.29, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 35 001341 do Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 18/10/2024.

Ngày 21/10/2024, VIB đã chấp thuận và phát hành cho anh Vũ Ngọc Đ được sử dụng thẻ tín dụng tại VIB với hạn mức phê duyệt là: 85.000.000 đồng.

Trong thời gian thực hiện HĐTD, anh Vũ Ngọc Đ đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Đến thời điểm 04/08/2025, anh Vũ Ngọc Đ chỉ trả được 17.810.000 đồng tiền gốc và tiền lãi là 15.556.539 đồng. Mặc dù VIB đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện trả nợ, nhưng anh Vũ Ngọc Đ vẫn chây ỳ, không trả nợ. Khoản nợ của anh Vũ Ngọc Đ đã chuyển quá hạn từ ngày 25/01/2025 theo đúng cam kết các bên trong các hợp đồng tín dụng đã ký.

Như vậy, anh Đ thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng như đã cam kết là vi phạm nghĩa vụ trả nợ do các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD số 105967768.24 ngày 21/10/2024 và Đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 21/10/2024,làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam. Do vậy, việc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam khởi kiện yêu cầu anh Vũ Ngọc Đ thanh toán toàn bộ khoản nợ là phù hợp với thỏa thuận của hai bên theo Hợp đồng tín dụng, Đề nghị phát hành thẻ tín dụng đã ký kết.

Tạm tính đến ngày 23/9/2025, ông Vũ Ngọc Đ còn nợ VIB với tổng số tiền là 1,046,893,048 đồng, bao gồm:

- Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 105967768.24 ngày 21/10/2024 là 915,396,928 đồng, trong đó: nợ gốc là: 832,190,000 đồng, nợ lãi là: 28,164,559 đồng, nợ lãi quá hạn là: 55,042,369 đồng.

- Dư nợ khoản vay thẻ tín dụng theo Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng ký ngày 21/10/2024 là 131,496,120 đồng trong đó: nợ gốc là: 83,701,000 đồng, nợ lãi là 26,085,247 đồng, nợ phí là: 21,709,873 đồng.

Việc tính lãi của VIB là đúng theo thỏa thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng; đăng ký phát hành thẻ tín dụng và quy định của Luật Các tổ chức tín dụng (có bảng kê chi tiết trong hồ sơ vụ án). Do đó số tiền còn nợ cả gốc và lãi phía bị đơn

phải có nghĩa vụ trả nợ cho VIB theo như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, cần chấp nhận.

Để đảm bảo khoản vay anh Vũ Ngọc Đ đã kí hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số: 9791670.24 ngày 21/10/2024 với VIB. Tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: Toyota, số loại: Fortuner, biển kiểm soát: 35A-414.29, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 35 001341 do Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 18/10/2024. Qúa trình giải quyets vụ án Tòa án đã nhiều lần tông đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng anh Vũ Ngọc Đ cố tình không lên làm việc. Tòa án không tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp được. Tuy nhiên căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định việc kí kết hợp đồng thế chấp số 9791670.24 ngày 21/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Do đó những thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp tài sản số 9791670.24 ngày 21/10/2024 sẽ có hiệu lực thi hành, cụ thể đối với yêu cầu của Ngân hàng VIB đề nghị có quyền được tự phát mại tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là xe ô tô nhãn hiệu: Toyota, số loại: Fortuner, biển kiểm soát: 35A-414.29, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 35 001341 do Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 18/10/2024 trong trường hợp bị đơn không trả được khoản nợ là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Về án phí, chí phí tố tụng khác:

Về án phí: bị đơn phải nộp án phí theo luật định, nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không phải nộp án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 299, 303, 317, 318, 319, 323 Bộ luật Dân sự; các Điều 91, 95, 98 Luật Các tổ chức tín dụng 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 210 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các Điều 7, 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB). Buộc anh Vũ Ngọc Đ phải có trách nhiệm thanh toán cho VIB tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/9/2025 là 1,046,893,048 đồng, bao gồm: Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 105967768.24 ngày 21/10/2024 là 915,396,928 đồng, trong đó: nợ gốc là: 832,190,000 đồng, nợ lãi là: 28,164,559 đồng, nợ lãi quá hạn

là: 55,042,369 đồng. Dư nợ khoản vay thẻ tín dụng theo Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng ký ngày 21/10/2024 là 131,496,120 đồng, trong đó nợ gốc là: 83,701,000 đồng, nợ lãi là 26,085,247 đồng, nợ phí là: 21,709,873 đồng; Kể từ ngày 24/9/2025, anh Vũ Ngọc Đ còn phải tiếp tục trả lãi, phí trên số tiền nợ gốc, nợ lãi chậm trả, nợ phí theo mức lãi suất, phí quy định tại hợp đồng tín dụng, Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Nếu anh Vũ Ngọc Đ không thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc thực hiện thanh toán không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam có quyền được tự phát mại tài sản bảo đảm hoặc đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản bảo đảm để thu nợ. Tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu: Toyota, số loại: Fortuner, biển kiểm soát: 35A-414.29, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 35 001341 do Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 18/10/2024 mang tên Vũ Ngọc Đ.

2. Về án phí: buộc anh Vũ Ngọc Đ phải nộp số tiền 43.406.791 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền 20.109.500 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3- Ninh Bình) theo biên lai số BLTU/23/0001514 ngày 13/3/2025.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NB;
- VKSND tỉnh NB;
- THADS tỉnh NB;
- VKSND Khu vực 3;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà
Đã ký

Nguyễn Hữu Quốc